

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

Số: 1038/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 05 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt 06 quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch, phổ biến giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 38/TTr-STP ngày 30/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 06 quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Phụ lục I và II kèm theo*).

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



PHỤ LỤC I

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TR bước	Các thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
I. Lĩnh vực Hồ sơ						
1	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài					
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ		<p>(1)- Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu;</p> <p>- Só hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.</p>
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thàn định	Công chức Phòng Tư pháp	05 ngày 07 giờ		<p>(2) - Công chức Phòng Tư pháp nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ đăng ký kết hôn. Trường hợp có khiếu nại, tố cáo việc kết hôn không đủ điều kiện theo quy định thì tham mưu phối hợp với các cơ quan có liên quan xác minh làm rõ. Trường hợp cần thiết, tham mưu trưởng phòng làm việc trực tiếp với các bên để làm rõ về nhân thân, sự tự nguyện kết hôn, mục đích kết hôn. Nếu hồ sơ đủ điều kiện theo quy định, dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp.</p> <p>- Lãnh đạo Phòng Tư pháp thẩm định và trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.</p>
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	03 ngày	Các cơ quan có liên quan	<p>(3) Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyển cho Văn thư UBND huyện đóng dấu. Sau đó, trả kết quả về Phòng Tư pháp</p> <p>(4) Công chức làm công tác hộ tịch tại Phòng Tư pháp thực hiện ghi vào sổ hộ tịch, cùng hai bên nam, nữ ký tên vào Sổ; hai bên nam, nữ cùng ký vào Giấy chứng nhận kết hôn. Đại diện Phòng Tư pháp trao giấy chứng nhận kết hôn cho hai bên nam nữ. Thông báo cho bộ phận một cửa cấp huyện kết thúc hồ sơ</p>
5	Bước 5	Kết thúc hồ sơ	Bộ phận một cửa được thông báo của Phòng Tư pháp	Ngay sau khi nhận được thông báo của Phòng Tư pháp		<p>(5) Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa</p>
Tổng cộng			15 ngày			



3. Chi tiết việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài					Mô tả quy trình
	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	
1. Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu; - Só hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.
2 Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức Phòng Tư pháp	5 ngày 05 giờ		(2) - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Nếu thấy yêu cầu ghi chú kết hôn đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp
	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	03 ngày		- Lãnh đạo Phòng Tư pháp thẩm định và trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.
3 Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03 ngày		(3) - Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyển văn thư UBND huyện đóng dấu, sau đó chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp.
4 Bước 4	Ghi vào sổ hộ tịch	Công chức Phòng Tư pháp	01 giờ		(4) Công chức Phòng Tư pháp ghi vào Sổ đăng ký kết hôn và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp huyện
5 Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ		(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa
Tổng cộng			12 ngày		
3. Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.					
1 Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu; - Só hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.
2 Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức Phòng Tư pháp	5 ngày 05 giờ		(2) - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp
	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	03 ngày		- Lãnh đạo Phòng Tư pháp thẩm định và trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.
3 Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03 ngày		(3) - Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyển văn thư UBND huyện đóng dấu, sau đó chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp.



		Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
	4	Bước 4	Ghi vào sổ hộ tịch	Phòng Tư pháp	01 giờ			(4) Công chức Phòng tư pháp thực hiện ghi vào sổ ghi chú lý hôn và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp huyện
	5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ			(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa
		Tổng cộng			12 ngày			
4. Đăng ký lại khai sinh có yêu tố nước ngoài								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	01 giờ làm việc				(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu; - Sổ hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức Phòng Tư pháp	02 ngày, 02 giờ làm việc. Trường hợp xác minh kéo dài thêm 20 ngày		Cơ quan Công an và cơ quan đã đăng ký khai sinh		(2) - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Nếu không phải là nơi đăng ký khai sinh trước đây thì có văn bản kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch tại nơi đăng ký khai sinh trước đây, xác minh các thông tin khác (nếu cần thiết). Nếu đủ điều kiện và phù hợp theo quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp
		Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 ngày, 02 giờ làm việc				- Lãnh đạo Phòng Tư pháp thẩm định và trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày, 02 giờ làm việc				(3) - Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyển văn thư UBND huyện đóng dấu, sau đó chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp.
4	Bước 4	Ghi vào sổ hộ tịch	Phòng Tư pháp	0,5 giờ làm việc				(4) Công chức Phòng tư pháp thực hiện ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cùng người đi đăng ký lại khai sinh ký tên vào Sổ và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp huyện
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp huyện	0,5 giờ làm việc				(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa
		Tổng cộng		05 ngày làm việc (40 giờ làm việc). Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày				





Trình tự thực hiện				Mô tả quy trình			
	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)			
5. Đăng ký khai sinh có yêu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân							
1	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu; - Só hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.		
2	Bước 2 Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức Phòng Tư pháp	02 ngày, 02 giờ làm việc. Trường hợp xác minh kéo dài thêm 20 ngày	UBND cấp xã nơi cư trú trước khi xuất cảnh xác minh	(2) - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Tham mưu văn bản gửi UBND cấp xã nơi cư trú trước khi xuất cảnh kiêm tra, xác minh về việc đăng ký khai sinh của người yêu cầu và việc lưu giữ sổ hộ tịch, xác minh các thông tin khác(nếu cần thiết). Nếu đủ điều kiện và phù hợp theo quy định pháp luật thi dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp		
3	Bước 3 Phê duyệt	Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 ngày, 02 giờ làm việc	(3) - Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyên văn thư UBND huyện đóng dấu, sau đó chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp.		
4	Bước 4 Ghi vào sổ hộ tịch	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày, 02 giờ làm việc	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác minh.	(4) Công chức Phòng tư pháp thực hiện ghi nội dung khai sinh vào Sổ đăng ký khai sinh, cùng người đi đăng ký khai sinh ký tên vào Sổ và chuyển trả kết quả cho Bộ phận một cửa cấp huyện		
5	Bước 5 Trả kết quả	Ghi vào sổ hộ tịch	0,5 giờ làm việc		(5) - Trả kết quả cho công dân. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa		
Tổng cộng				05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày			
6. Đăng ký lại kết hôn có yêu tố nước ngoài							
1	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa cấp huyện	01 giờ làm việc		(1) - Tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho người có yêu cầu; - Só hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Tư pháp xử lý hồ sơ.		

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Công chức Phòng Tư pháp	02 ngày, 03 giờ làm việc (19 giờ làm việc). Trường hợp xác minh kéo dài thêm 20 ngày	Nơi đăng ký kết hôn trước đây. Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác minh.		(2) - Công chức Phòng Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Nếu không phải là nơi đăng ký kết hôn trước đây thì có văn bản xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch tại nơi đăng ký trước đây, xác minh các thông tin khác (nếu cần thiết). Nếu đủ điều kiện và phù hợp theo quy định pháp luật thì dự thảo kết quả giải quyết trình Lãnh đạo Phòng Tư pháp
3	Bước 3	Thẩm định phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tư pháp	01 ngày làm việc (08 giờ làm việc)			- Lãnh đạo Phòng Tư pháp thẩm định và trình Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.
4	Bước 4	Ghi vào sổ hộ tịch	Phòng Tư pháp	04 giờ làm việc			(3) - Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt, chuyển văn thư UBND huyện đóng dấu, sau đó chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp.
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa cấp huyện	Ngay sau khi nhận được thông báo của Phòng Tư pháp			(4) - Công chức Phòng tư pháp thực hiện ghi việc kết hôn vào Sổ đăng ký kết hôn, cùng hai bên nam, nữ ký tên vào Sổ, hai bên nam, nữ cùng ký vào Giấy chứng nhận kết hôn. - Đại diện Lãnh đạo Phòng Tư pháp trao Giấy chứng nhận kết hôn cho hai bên nam, nữ. Thông báo kết quả về Bộ phận một cửa cấp huyện để kết thúc hồ sơ.
Tổng cộng				05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày			(5) - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm một cửa



PHỤ LỤC II

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ BỊ BÁI BỎ TRONG GIẢI QUYẾT TTHC

THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND)

Số	Tên thủ tục	Quyết định công bố bãi bỏ	Quyết định công bố Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
I. Lĩnh vực Phổ biến, giáo dục pháp luật			
1	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh